

Số: 02/2022/QĐST-DS

Thị xã Kỳ Anh, ngày 12 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04-10-2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST-DS ngày 08-6-2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04-10-2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông NVD, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn x, xã x, huyện x, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông NVD: Ông NDM, sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ dân phố x, phường x, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. (Theo Giấy ủy quyền số công chứng: 76/2022/VPCKKA/GUQ, Quyền số 01TP/CC-SCC ngày 08/4/2022 của Văn phòng công chứng Kỳ Anh, Tổ dân phố 1, phường Hưng Trí, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh).

- *Bị đơn*: Bà HTN, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số nhà x, tổ dân phố x, phường x, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn ông NVD và bị đơn bà HTN thống nhất hủy bỏ Giấy đặt cọc và nhận tiền đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất mà hai bên đã ký kết ngày 02-12-2021. Bị đơn bà HTN trả lại cho nguyên đơn ông NVD số tiền đặt

cọc còn lại là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) theo Giấy đặt cọc và nhận tiền đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 02-12-2021, trước ngày 04-12-2022.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn ông NVD nhận nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm là 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0015548 ngày 07-6-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, ông NVD được hoàn trả 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn bà HTN nhận nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm là 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán thì phải chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Dương sự;
- Lưu HS, VT.

Nguyễn Ngọc Thạch